

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày: 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ân

Ông Nguyễn Văn Cao

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thành V1, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Ấp M, xã Thạnh Đ, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Phạm Thành T và bà Võ Thị Bích Th; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không có;

Nhân thân: Ngày 21/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức ra Quyết định số: 04/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 27/4/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hoàng D1, sinh năm 1998 (vắng mặt); Nơi cư trú: Số 25, Đường Nguyễn Phúc C, phường Vĩnh T, Thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng: Ông Dương Minh A1 (vắng mặt), ông Trần Văn Th (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thành V1 là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, Phạm Thành V1 mượn xe mô tô, biển kiểm soát số 68AA-019.85 của người bạn tên Thanh (không rõ nhân thân, địa chỉ) đến khu vực xóm Chùa, thuộc Khu phố 4, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An mua 02 (hai) gói ma túy từ một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 300.000đồng cất vào túi quần bên phải, điều khiển xe chạy về nhà để sử dụng. Trên đường đi, khi đến ngã tư Bình Nhứt thuộc ấp 1, xã Nhứt Chánh, huyện Bến Lức bị lực lượng tuần tra Công an tỉnh Long An kiểm tra, phát hiện, thu giữ, niêm phong 02 (hai) gói nylon được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng có kích thước (01x02cm) và (01x03cm) V1 cất trong túi quần bên phải. Sau đó, bàn giao V1 cùng tang vật cho Công an xã Nhứt Chánh, huyện Bến Lức xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số: 464/2021/KLGĐ ngày 21/05/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký ghi họ tên Dương Minh A, Phạm Thành V1 được gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2907 gam, loại: Methamphetamine.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Hoàng D1 trình bày: Xe mô tô, biển kiểm soát số 68AA-019.85 do ông đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2018, ông đã bán tài sản này cho một người tên Thanh với giá 3.500.000đồng, không làm giấy tờ mua bán. Trong vụ án này, ông không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thành V1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, bị cáo mua 02 (hai) gói ma túy từ một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 300.000đồng. Trên đường về nhà thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến về kết luận giám định số 464/2021/KLGĐ ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo tự nguyện khai báo; không có ai đe dọa, ép buộc.

Tại Bản Cáo trạng số 102/CT-VKSBL ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Phạm Thành V1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thành V1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38,

Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thành V1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- 01 (một) xe mô tô biển số 68AA-019.85, chủ xe Trần Hoàng D1 là phương tiện bị cáo sử dụng để mua ma túy. Quá trình giải quyết vụ án, Trần Hoàng D1 khai đã bán xe cho người đàn ông tên Thanh (không rõ họ tên, địa chỉ). Hiện tại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đang tạm giữ để truy tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp nên đề nghị không xét đến;

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1608gam ma túy, loại Methamphetamine.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo Phạm Thành V1 khai nhận tại tòa, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát số 68AA-019.85 đến khu vực xóm Chùa, thuộc Khu phố 4, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An mua 02 (hai) gói ma túy từ một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 300.000đồng về sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại kết luận giám định số: 464/2021/KLGD ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: 02 (hai)

gói nylon hàn kín, được niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký ghi họ tên Dương Minh A, Phạm Thành V1 được gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2907 gam, loại: Methamphetamine. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện, chất hướng thần của nhà nước. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có trình độ học vấn thấp, am hiểu về pháp luật có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, là mầm mống của các loại tội phạm khác; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà không nhìn thấy được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bị cáo. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 21/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, khi về lại địa phương bị cáo lại tiếp tục nghiện ma túy thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, Hành vi này của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn để xử phạt bị cáo mức án vừa có tính chất răn đe, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, tang vật của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01 (một) xe mô tô biển số 68AA-019.85, chủ xe Trần Hoàng D1 là phương tiện bị cáo sử dụng để mua ma túy. Quá trình giải quyết vụ án, Trần Hoàng D1 khai đã bán xe cho người đàn ông tên Thanh (không rõ họ tên, địa chỉ). Hiện

tại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đang tạm giữ để truy tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến;

- Tịch thu tiêu hủy: tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1608gam ma túy, loại Methamphetamine.

[7] Đối với hành vi của các đối tượng liên quan: bị cáo khai mua ma túy của một người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) tại khu vực xóm Chùa, thuộc Khu phố 4, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Hành vi của người thanh niên có dấu hiệu hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, củng cố hồ sơ để xử lý đối tượng này theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Thành V1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thành V1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thành V1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/7/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Thành V1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 23/12/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng, tang vật của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1608gam ma túy, loại Methamphetamine (vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/11/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Phạm Thành V1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông